## ÔN TẬP HỌC KỲ II

# **LƯƠNG THẾ VINH (2019 – 2020)**

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Ghi chữ cái đứng trước các câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Cho  $\frac{x+1}{3} = \frac{27}{x+1}$  thì x bằng: Câu 1.

**A.** 
$$x = 8$$

**B.** 
$$x = -10$$

**C.** 
$$x = 8$$
 hoặc  $x = -10$  **D.**  $x = 80$ 

**D.** 
$$x = 80$$

0.3 của  $-1\frac{1}{2}$  có giá trị bằng: Câu 2.

**A.** 
$$\frac{-9}{20}$$

**B.** 
$$\frac{9}{20}$$

C. 
$$x = \frac{-3}{20}$$

**D.** 
$$x = \frac{3}{20}$$

Hình tròn tâm O bán kính 3cm là hình gồm các điểm cách điểm O cho trước một Câu 3. khoảng

A. bằng 3cm

**B.** nhỏ hơn 3cm

C. lớn hơn 3cm D. nhỏ hơn hoặc bằng 3cm

Câu 4. Cho hai góc xOy và yOz là hai góc kề bù và xOy = 3yOz. Số đo xOy là:

**B.** 
$$90^{\circ}$$

**C.** 
$$110^{\circ}$$

**D.** 
$$135^{\circ}$$

### II. TƯ LUÂN (8 điểm):

Bài 1. (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a) 
$$\frac{3}{4} - 1\frac{1}{2} + 50\% : \frac{5}{12}$$

a) 
$$\frac{3}{4} - 1\frac{1}{2} + 50\% : \frac{5}{12}$$
 b)  $1\frac{5}{9} - \frac{1}{2} \cdot \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{4} - \frac{1}{12}\right) - \left(-\frac{2}{3}\right)^2$  c)  $1,25 : \frac{15}{20} + \left(25\% - \frac{5}{6}\right) : 4\frac{2}{3}$ 

c) 
$$1,25:\frac{15}{20}+\left(25\%-\frac{5}{6}\right):4\frac{2}{3}$$

Bài 2. (1,5 diểm) Tìm x biết:

a) 
$$\frac{2}{3} + \frac{1}{3}$$
:  $x = 0, 4$ 

b) 
$$-1\frac{2}{3} - \left( |2x - 1| : \frac{3}{5} \right) = -2$$

a) 
$$\frac{2}{3} + \frac{1}{3}$$
:  $x = 0,4$  b)  $-1\frac{2}{3} - \left( |2x - 1| : \frac{3}{5} \right) = -2$  c)  $\frac{2}{5} \cdot \left( 1 - \frac{1}{2}x \right) - 2x = 20\%$ 

Bài 3. (2 điểm) Lớp 6A có 45 học sinh gồm ba loại học lực giỏi, khá, trung bình. Cuối năm học số học sinh giỏi chiếm 0,6 số học sinh cả lớp. Biết 75% số học sinh khá là 9 em. Còn lại là học sinh trung bình.

- a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp 6A.
- b) Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh giỏi với số học sinh cả lớp.

(2,5 diểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox vẽ hai tia Oy, Oz sao cho Bài 4.  $xOy = 30^{\circ} \text{ và } xOz = 150^{\circ}.$ 

- a) Tính số đo yOz
- b) Vẽ Ot là tia phân giác của yOz. Tính số đo zOt.
- c) Vẽ tia Om là tia đối của tia Oy; On là tia đối của tia Ox. Chứng tỏ tia On là tia phân giác của zOm

**Bài 5.** (0,5 điểm) Cho 
$$A = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + ... + \frac{1}{100}$$
 và  $B = \frac{99}{1} + \frac{98}{2} + \frac{97}{3} + ... + \frac{1}{99}$   
Tính  $\frac{A}{B}$ .

#### Phan Chu Trinh (2019 - 2020)

Bài 1. (2 điểm) Thực hiện phép tính:

a) 
$$\frac{1}{5} - \frac{9}{10} + \frac{4}{5}$$

b) 
$$\frac{1}{4} - \frac{5}{7} \cdot \frac{7}{20}$$

c) 
$$\frac{5}{9} + \frac{4}{9} : 4$$

d) 
$$\frac{-5}{8} \cdot \frac{11}{28} - \frac{11}{28} \cdot \frac{3}{8}$$

Bài 2. (2 điểm) Tìm biết:

a) 
$$x + \frac{5}{6} = \frac{1}{2}$$

b) 
$$x - \frac{4}{9} = \frac{-1}{3}$$

c) 
$$\frac{7}{8} - x = \frac{-1}{4}$$

d) 
$$\frac{7}{12} - \frac{x}{4} = \frac{1}{12}$$

Bài 3. (2 điểm)

Nguyên liệu để muối dưa cải gồm rau cải, hành tươi, đường và muối. Khối lượng hành, đường và muối theo thứ tự bằng 5%,  $\frac{1}{1000}$  và  $\frac{3}{40}$  khối lượng rau cải. Vậy nếu muối 5% kg rau cải thì cần bao nhiều gam hành, đường và muối?

Bài 4. (3 điểm)

a) Vẽ góc  $xOy = 60^{\circ}$  và vẽ tia phân giác của góc đó.

b) Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oa, vẽ hai tia Ob, Oc sao cho  $aOb = 60^{\circ}$ ;  $aOc = 90^{\circ}$ . Tính số đo của bOc.

Bài 5. (1 điểm) Cho  $M = 1\frac{1}{8} \cdot 1\frac{1}{15} \cdot 1\frac{1}{24} \cdot 1\frac{1}{35} \cdot 1\frac{1}{48} \cdot 1\frac{1}{63} \text{ và } N = \frac{1}{15} + \frac{2}{45} + \frac{3}{135} + \frac{4}{345} + \frac{5}{759} + \frac{6}{1485}$ . Tính tỉ số  $\frac{M}{N}$ .

#### Láng Thượng (2019 - 2020)

I. Trắc nghiệm (2,0 điểm): Chọn câu trả lừi đúng trong các câu sau:

**Câu 1**: Khi đổi hỗn số  $-3\frac{5}{7}$  ra phân số ta được:

A. 
$$\frac{-21}{7}$$

B. 
$$\frac{-26}{7}$$

$$C.\frac{26}{7}$$

D. 
$$\frac{21}{7}$$

**Câu 2**:  $\frac{2}{5}$  của 40 là:

**Câu 3**: Biết  $\frac{2}{3}$  của x bằng 7,2. Số x là:

D. 
$$\frac{-14,2}{3}$$

**Câu 4**: Cho hai góc kề bù xOy và yOy'. Biết  $xOy = 85^{\circ}$ , số đo yOy' = ?

$$A.180^{0}$$

$$C.95^{\circ}$$

$$D.90^{0}$$

II. Tự luận (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính ( hợp lí nếu có thể):

a) 
$$\frac{2}{3} + \frac{5}{7} + \frac{-2}{3}$$

c) 
$$8\frac{3}{5} + \left(2\frac{4}{7} - 4\frac{3}{5}\right)$$

b) 
$$\frac{31}{17} + \frac{-5}{13} + \frac{-8}{13} - \frac{14}{17}$$

d) 
$$\frac{-7}{11} \cdot \frac{11}{19} + \frac{-7}{11} \cdot \frac{8}{19} + \frac{-4}{11}$$

Bài 2 (2 điểm): Tìm x biết:

a) 
$$2x + \frac{1}{4} = \frac{3}{2}$$

b) 
$$\frac{-4}{5}x = \frac{4}{7}$$

c) 
$$x-25\% = \frac{-1}{12} \cdot \frac{-4}{5}$$

d) 
$$\left| x - \frac{1}{4} \right| + \frac{6}{5} = \frac{7}{5}$$

**Bài 3( 1,5 điểm):** Lớp 6A có 42 học sinh gồm ba loại: Giỏi, Khá và Trung bình. Số học sinh Giỏi chiếm  $\frac{2}{7}$  số học sinh cả lớp. Số học sinh Trung bình bằng  $\frac{2}{5}$  số học sinh còn lại.

- a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp.
- b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh Trung bình so với số học sinh cả lớp.

**Bài 4( 2 điểm):** Trên cùng một nử mặt phẳng chứa tia Ox, vẽ  $xOt = 40^{\circ}$  và  $xOy = 80^{\circ}$ 

- a) Tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?
- b) Tính số đo của tOy?
- c) Tia *Ot* có phải là tia phân giác của góc *xOy* không? Vì sao?

**Bài 5( 0,5 điểm):** Tính tổng sau:  $S = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \frac{1}{99} + \frac{1}{143} + \frac{1}{195}$